

THÔNG TIN NHANH VỀ VỤ ÁN
TRƯƠNG MỸ LAN VÀ ĐỒNG PHẠM

(giai đoạn 2).

I. Sáng ngày 08/10/2024.

Phiên tòa làm việc vào lúc 08 giờ 25 phút.

Luật sư Nguyễn Thị Huyền Trang bào chữa cho bị cáo Trương Vincent Kinh tranh luận: Luật sư thống nhất với tội danh và điều, khoản như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao đã truy tố. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá đúng vai trò của bị cáo Trương Vincent Kinh, cụ thể trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò thứ yếu, không am hiểu pháp luật Việt Nam, khi các công ty hoặc nhân viên công ty đưa hồ sơ cho bị cáo ký thì bị cáo ký nhưng không tìm hiểu, đọc kỹ hồ sơ phát hành trái phiếu. Bản thân bị cáo không hình dung được việc ký các hồ sơ phát hành trái phiếu lại tạo điều kiện cho bị cáo Lan và các bị cáo khác chiếm đoạt rất nhiều tiền của bị hại. Về các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị, ngoài ra bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện vợ bị cáo không có việc làm, là lao động chính trong gia đình. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Trương Vincent Kinh thống nhất với nội dung bào chữa của Luật sư và không tranh luận bổ sung.

Luật sư Nguyễn Thành Công bào chữa cho bị cáo Hồ Bửu Phương tranh luận: Luật sư không tranh luận về tội danh và điều khoản đã truy tố đối với bị cáo Hồ Bửu Phương.

Về vai trò, tính chất mức độ tham gia: Tài liệu hồ sơ và lời khai tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo Phương không tham gia vào giai đoạn chủ trương ban đầu và giai đoạn bán cho các bị hại. Bị cáo tham gia vào giai đoạn hỗ trợ phát hành trái phiếu đến tay của các nhà đầu tư (bị hại). Ngay từ giai đoạn đầu thì có thể khẳng định các công ty Quang Thuận, An Đông, Sunny World phát hành trái phiếu bán cho các công ty sơ cấp là đúng với quy định của pháp luật. Tuy nhiên vào các giai đoạn sau đó khi chạy dòng tiền, chuyển giao trái phiếu cho TVSI và phân phối bán cho hơn 35000 bị hại là có sai phạm. Bị cáo Phương chỉ tiếp nhận chủ trương và hỗ trợ trong việc phát hành trái phiếu, không quyết định, chỉ đạo bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội. Cáo trạng xác định bị cáo Phương vai trò đồng phạm giúp sức tích cực là chưa đánh giá đúng vai trò của bị cáo trong vụ án này.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tổ chức”: trong vụ án này bị cáo Phương không tiếp nhận chủ trương từ Trương Mỹ Lan hoặc Nguyễn Phương Hồng, nên hoàn toàn không biết được mục đích phát hành trái phiếu để làm gì. Do đó, cho rằng bị cáo phạm tội có tổ chức là chưa phù hợp với diễn biến hành vi khách quan do bị cáo Phương thực hiện.

Về bối cảnh, hoàn cảnh phạm tội: thời điểm đó mọi thứ hoạt động bình thường, các doanh nghiệp trong Tập đoàn Vạn Thịnh Phát có đủ điều kiện để phát hành trái phiếu. Bị cáo cho rằng các doanh nghiệp khác cũng có thể phát hành trái phiếu được thì các công ty do bị cáo quản lý cũng đủ điều kiện để phát hành trái phiếu. Từ nhận thức và bối cảnh này, là nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi sai phạm như cáo trạng quy kết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét thêm về hoàn cảnh phạm tội của bị cáo.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo tích cực, hợp tác rất tốt với cơ quan điều tra để giải quyết vụ án. Bản thân bị cáo phạm tội không có động cơ vụ lợi cá nhân, mà xuất phát từ tâm huyết và trách nhiệm trong công việc với bị cáo Lan và Tập đoàn Vạn Thịnh Phát.

Luật sư Cao Sỹ Nghị bào chữa cho bị cáo Hồ Bửu Phương tranh luận: thống nhất với quan điểm bào chữa của Luật sư Nguyễn Thành Công, đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá toàn diện vụ án, nguyên nhân, động cơ, bối cảnh phạm tội của bị cáo Phương để quyết định mức hình phạt phù hợp với bị cáo Hồ Bửu Phương.

Bị cáo Hồ Bửu Phương đồng ý với phần bào chữa của Luật sư và không có ý kiến bổ sung.

Luật sư Đặng Kim Chinh bào chữa cho bị cáo Oliver tranh luận: Luật sư thống nhất với tội danh và điều khoản như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Oliver. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ như Viện Kiểm sát đề nghị, luật sư nêu ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra để đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này bản thân bị cáo tham gia ký các hợp đồng, tài liệu khi đã được người khác chuẩn bị sẵn, bản thân bị cáo nhận thức pháp luật Việt Nam hạn chế, vai trò phạm tội thứ yếu, không đáng kể, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phạm tội lần đầu; quá trình công tác có nhiều thành tích xuất sắc được tặng bằng khen, giấy khen. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, o, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự để tuyên bị cáo mức phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam.

Luật sư Nguyễn Ngọc Duy bào chữa cho bị cáo Oliver tranh luận: đồng ý với quan điểm của luật sư Đặng Kim Chinh, chỉ xin bổ sung một số nội dung về nhận thức và sức khỏe của bị cáo Kwok Hakman Oliver, hiện bị cáo đã trên 70 tuổi, và dấu hiệu

sức khỏe không tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Kwok Hakman Oliver đồng ý với quan điểm của các Luật sư, không có ý kiến bổ sung.

Luật sư Nguyễn Đỗ Bảo Châu bào chữa cho bị cáo Tô Thị Anh Đào tranh luận: Về tố tụng: cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát đã vi phạm tố tụng khi bắt giữ bị cáo ngày 07/10/2022 nhưng biên bản bắt tạm giam ghi nhận bắt bị cáo vào ngày 16/11/2022, như vậy có 39 ngày bị cáo bị tạm giam khi chưa có lệnh tạm giam; chưa có quyết định khởi tố bị can đối với Tô Thị Anh Đào. Về vai trò của bị cáo Đào: tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo hoàn toàn không nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo làm công hưởng lương, tuân theo sự chỉ đạo của chủ công ty về việc thanh toán, chuyển tiền đi nước ngoài. Về tình tiết giảm nhẹ: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t, b, s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, áp dụng mức hình phạt bằng với thời gian bị cáo bị tạm giam theo quy định. Về tình tiết tăng nặng: tài liệu điều tra và lời khai chưa đủ cơ sở các bị cáo cấu kết, phân công, phân nhiệm với nhau, do đó, không đủ căn cứ để áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội có tổ chức” như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá lại. Về các tài sản thu giữ, phong tỏa tài khoản, kê biên bất động sản: hoàn toàn không liên quan đến vụ án, là tài sản cá nhân và của gia đình bị cáo; bị cáo không có nghĩa vụ dân sự trong vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại, hủy bỏ kê biên, ngăn chặn cho bị cáo.

Bị cáo Tô Thị Anh Đào thống nhất với quan điểm bào chữa của Luật sư, không tranh luận bổ sung, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không cố ý thực hiện hành vi phạm tội vì động cơ vụ lợi.

Luật sư Võ Đan Mạch bào chữa cho bị cáo Phan Chí Luân tranh luận: không tranh luận về mặt tội danh và điều khoản đã truy tố đối với bị cáo Phan Chí Luân.

Về vai trò: Bị cáo Luân là một nhân viên Văn phòng Hội đồng quản trị nhưng Cáo trạng xác định bị cáo Luân lên phương án hứa chuyển nhượng cổ phần là không đúng, với vai trò của bị cáo là nhân viên thì không thể lên phương án. Bị cáo làm theo sự chỉ đạo của bị cáo Hồ Bửu Phương, Nguyễn Phương Anh và không có động cơ vụ lợi cá nhân. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội lần đầu; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện vợ bị cáo đang mang thai. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Nguyễn Minh Tâm bào chữa cho bị cáo Trần Thị Thúy Ái tranh luận: Thống nhất về tội danh và điều khoản như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo,

không có ý kiến. Tuy nhiên, Luật sư nêu ra hoàn cảnh phạm tội, nguyên nhân, động cơ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ để Hội đồng xét xử đánh giá khách quan, toàn diện về hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

+ Về mặt khách quan: toàn bộ chủ trương, lựa chọn công ty, thủ tục phát hành, mua bán từ công ty phát hành đến công ty sơ cấp; và từ sơ cấp sang thứ cấp là một chu trình khép kín để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bản thân bị cáo Ái tham gia vào khâu ký các chứng từ rút và nộp tiền để kết thúc chu trình đó, hoàn toàn không thể làm khác và bị lệ thuộc vào quy trình đó.

+ Về hoàn cảnh phạm tội: bị cáo là kế toán viên, bị cáo biết Nguyễn Phương Hồng chỉ đạo bị cáo làm sai, bị cáo Ái có phản ứng nhưng buộc phải làm theo yêu cầu của Nguyễn Phương Hồng do hoàn cảnh gia đình khó khăn. Điều này cho thấy bị cáo không chủ động thực hiện hành vi phạm tội.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, luật sư cho rằng bản thân bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc làm rõ các chứng từ, dòng tiền không có liên quan đến việc phát hành trái phiếu. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, cha ruột bị cáo công tác trong ngành Công an được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến; hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng mất, con bị cáo không ai chăm sóc; cha mẹ bị cáo đã già yếu, đang bị bệnh nặng; Đối chiếu với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội cho thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phạm tội lần đầu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s, t, i khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt thấp hơn mức hình phạt của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Trần Thị Thúy Ái thống nhất với quan điểm bào chữa của luật sư, không tranh luận bổ sung.

Phiên tòa tạm nghỉ vào lúc 11 giờ 05 phút cùng ngày.

II. Chiều ngày 08/10/2024.

Phiên tòa tiếp tục làm việc vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 08/10/2024.

Luật sư Lê Hồng Nguyên bào chữa cho bị cáo Võ Tấn Hoàng Văn tranh luận:

- Về tính chất, mức độ phạm tội của tội danh “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại một số vấn đề sau:

+ Quy trình bán trái phiếu của 04 công ty cho các nhà đầu tư xuất phát là từ bữa cơm trưa, có bị cáo Lan và một số bị cáo khác nhưng buổi họp chỉ mang tính thăm dò, bị cáo Lan chỉ đặt vấn đề về việc phát hành trái phiếu như thế nào. Bị cáo Văn cho rằng bị cáo không nắm rõ thủ tục phát hành trái phiếu SCB nội dung này nên tham vấn, tư vấn công ty cổ phần chứng khoán Tân Việt.

+ Trong quá trình lựa chọn các công ty của hệ sinh thái Tập đoàn Vạn Thịnh Phát (An Đông là lần đầu) không có bị cáo Văn. Việc chọn công ty phát hành trái phiếu và chọn giải pháp để đưa trái phiếu ra ngoài thị trường không có vai trò của Võ Tấn Hoàng Văn.

+ Chủ trương phát hành trái phiếu, lên phương án phát hành hay phương án chạy dòng tiền do bị cáo Hồng và một số bị cáo khác tham gia, bị cáo Văn không tham gia. Hay các phương án chuyển từ trái phiếu của An Đông thành trái phiếu sơ cấp cũng không có mặt bị cáo Văn. Hay phương án chuyển trái phiếu An Đông thời hạn 05 năm thành trái phiếu linh hoạt có thời hạn dưới 12 tháng cũng không có vai trò của bị cáo Văn.

+ Vai trò bị cáo Văn xuất hiện khi: Trái phiếu sơ cấp đã hoàn thành. Lúc đó SCB ký kết hợp đồng với Tân Việt và lên phương án đưa các trái phiếu ra thị trường. Bị cáo Văn với vai trò tiêu thụ, đào tạo cho nhân viên SCB đến bán trái phiếu cho các nhà đầu tư.

Do đó, Cáo trạng quy kết bị cáo Văn giúp sức tích cực cho bị cáo Lan trong việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua việc phát hành trái phiếu là không có căn cứ.

- Đối với hành vi “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”: Luật sư cho rằng bị cáo Văn không phạm tội. Bởi lẽ:

+ Quá trình chuyển tiền tại Ngân hàng SCB đều báo hệ thống ngân hàng Nhà nước, báo cáo ban thanh tra, cục phòng chống rửa tiền,... nhưng không có sự đánh giá sai sót nào từ hệ thống ngân hàng Nhà nước hay cơ quan chức năng về việc sai phạm. Nếu đã được Cơ quan chức năng chấp thuận cho chuyển tiền thì việc Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát cho rằng hành vi của bị cáo sai phạm là không thỏa đáng.

+ Trong quá trình tái cơ cấu SCB có 05 công ty chuyển tiền từ nước ngoài về để góp vốn SCB đã được ngân hàng Nhà nước chấp nhận thì phải xem đây là nguồn tiền hợp pháp.

+ Bị cáo Văn có ký 20 hợp đồng, 13 hợp đồng trả nợ, 07 hợp đồng trả tiền tư vấn. Trong quá trình thực hiện ký kết 20 hợp đồng này, quy trình của SCB gồm lệnh chuyển tiền, hồ sơ pháp lý của công ty chuyển tiền (bên chuyển, bên nhận), ..theo đúng quy trình của SCB do nhân viên dưới quyền Văn trình lên, các giấy tờ này không có ghi chú sai sót gì giống như cáo trạng quy kết. Theo chức năng, hạn mức quy định theo quy chế đã ký vào 20 hợp đồng này. Ý thức chủ quan, về quy trình nghiệp vụ, bị cáo Văn không biết được các sai sót như Cáo trạng quy kết.

+ Về cấu thành tội phạm thì hành vi vận chuyển trái phép không đúng quy định qua biên giới là trên bộ, trên không, trên biển. Phương thức vận chuyển có thể mang vác bằng sức người hay phương tiện vận tải. Tiền tệ theo quy định của tội danh tại Điều 189 phải là vật chất chứ không phải là tiền trên phương tiện điện tử

nếu đang xét xử của vụ án này. Tiền qua hệ thống ngân hàng chưa được định liệu trong tội danh này.

Luật sư Nguyễn Tuyết Ngọc bào chữa cho bị cáo Võ Tấn Hoàng Văn tranh luận: Thống nhất với lời bào chữa của luật sư Lê Hồng Nguyên. Bị cáo tôn trọng quyết định của Cơ quan điều tra, VKS và Hội đồng xét xử, không kêu oan. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo Văn về vị trí, vai trò của bị cáo Văn, động cơ mục đích, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, phân hóa đúng hành vi phạm tội. Bị cáo Văn chỉ là tổng giám đốc điều hành SCB, không có chuyên môn về chứng khoán, cũng không có thẩm quyền tư vấn, đề xuất cho bị cáo Lan về chủ trương phát hành trái phiếu. Với vai trò là tổng giám đốc, việc nỗ lực tăng thu cho ngân hàng nên bị cáo Văn tìm phương án phát hành bán trái phiếu ra thị trường cũng giống như bán các sản phẩm khác của SCB là đúng, không vi phạm. Về tình tiết giảm nhẹ: s, t, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như VKS đề nghị. Đề nghị áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Võ Tấn Hoàng Văn đồng ý với các quan điểm của luật sư bào chữa, tranh luận bổ sung chỉ trình bày thêm nguyên nhân, động cơ, bối cảnh và nhiều tình tiết giảm nhẹ để Hội đồng xét xử đánh giá, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Hoàng Văn Hường bào chữa cho bị cáo Trịnh Quang Công tranh luận: Luật sư Thống nhất với 03 tội danh như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, không tranh luận. Luật sư chỉ trình bày thêm về tính chất, mức độ, vai trò phạm tội để Hội đồng xét xử đánh giá, phân hóa và áp dụng mức hình phạt của bị cáo Trịnh Quang Công.

- Về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”: bị cáo tham gia vào việc phát hành gói trái phiếu Setra, với vai trò truyền đạt thông tin chủ trương chọn Công ty Setra để phát hành trái phiếu; làm công hưởng lương, không có động cơ vụ lợi cá nhân và hoàn toàn không được hưởng lợi ích từ số tiền chiếm đoạt của bị hại.

- Về hành vi “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”: tại thời điểm hoàn thiện các thủ tục để chuyển tiền ra nước ngoài, bị cáo hoàn toàn không biết các hợp đồng trong hồ sơ chuyển tiền ra nước ngoài là hợp đồng khống. Thời điểm làm việc với cơ quan điều tra thì bị cáo mới nhận thức được việc này nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại.

- Về hành vi “Rửa tiền”: bản thân bị cáo hoàn toàn không nhận thức được số tiền mà bị cáo chuyển thanh toán qua lại giữa các công ty là có nguồn gốc từ hành vi tham ô tài sản của bị cáo Trương Mỹ Lan; bản thân bị cáo có thực hiện hành vi chuyển tiền thanh toán nhưng mức độ nhận thức hành vi rửa tiền là có phần hạn chế.

- Về các tình tiết giảm nhẹ hình phạt: luật sư đồng ý với các tình tiết như Luật sư đã nêu ra, ngoài ra đề nghị Hội đồng xem xét thêm hoàn cảnh, nhân thân của bị

cáo và áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thấp hơn đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Trịnh Quang Công đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư và không tranh luận bổ sung.

Luật sư Nguyễn Thanh Thanh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Hiệu tranh luận:

Luật sư thông nhất với tội danh như Cáo trạng đã truy tố. Đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo chỉ có hành vi nhận thông tin và chuyển thông tin lại cho Trương Thị Kim Lài để chuẩn bị hồ sơ phát hành trái phiếu, bị cáo hoàn toàn không tham gia vào các cuộc họp bàn với bị cáo Lan và các bị cáo khác của Ngân hàng SCB, tập đoàn VTP. Do đó, trong vụ án này, bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, nhưng hạn chế. Đối với hành vi “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”, hành vi của bị cáo xuất phát từ vai trò của nhân viên công ty An Đông, thực hiện chức năng thông tin lại về việc nhận và chuyển tiền ra nước ngoài, phạm tội với vai trò giúp sức, giản đơn. Bị cáo hoàn toàn không biết được hồ sơ chuyển tiền ra nước ngoài được lập không, bị cáo không có chuyên môn, nghiệp vụ về thanh toán quốc tế, ngoại hối. Do đó, không có động cơ phạm tội để vụ lợi về hành vi chuyển tiền trái phép.

Về tình tiết tăng nặng “phạm tội có tổ chức”: đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết này đối với bị cáo là chưa phù hợp vì tình tiết này đã là tình tiết định khung thì không thể áp dụng thêm tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên”: khi đã tổng trị giá tài sản phạm tội để thỏa mãn tình tiết định khung tăng nặng thì phải xem xét hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo. Do đó, cần xem xét lại việc áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: ngoài các tình tiết như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị, luật sư xin bổ sung thêm một số tình tiết khác như: bản thân bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, vai trò thứ yếu, không đáng kể; quá trình công tác có nhiều thành tích xuất sắc được tặng nhiều bằng khen, giấy khen; bản thân bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo tích cực hợp tác, khai báo để giải quyết vụ án; bản thân bị cáo có bệnh nan y; hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha đã mất, mẹ đã già, 91 tuổi, hiện sức khỏe rất yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo đang chăm sóc anh trai ruột bị bệnh down; gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố mẹ vợ được tặng Huân chương kháng chiến.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, b, i, t, v khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hữu Hiệu đồng ý với quan điểm bào chữa của luật sư, không tranh luận bổ sung.

Phiên tòa tạm nghỉ vào lúc 17 giờ 05 phút ngày 08/10/2024.

Phiên tòa sẽ tiếp tục làm việc vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 09/10/2024 với phần bào chữa của các luật sư còn lại.